Flashcardo.com

Sperăm că aceste fișe de învățare tipărite îți vor fi utile. Pentru a găsi și mai multe produse cu fișe de învățare, mergi pe site-ul nostru www.flashcardo.com/ro. Pe Flashcardo.com oferim fișe de învățare online, fișe de învățare cu repetiție spațiată, fișe video și multe altele. Toate sunt gratuite și gata de utilizare de către cursanți din întreaga lume.

Drepturi de autor, Note privind licența

Acest PDF este protejat de legea drepturilor de autor și toate drepturile sunt rezervate. Ești liber să distribui acest PDF oricui. Totuși, nu ai voie să vinzi acest PDF sau conținutul său. Dacă ai întrebări, te rugăm să mergi pe www.flashcardo.com/ro pentru a lua legătura cu noi. Mulțumim!

Declinarea răspunderii

ACEASTĂ PDF ESTE FURNIZAT „CA ATARE”, FĂRĂ NICIO GARANȚIE DE NICIUN FEL, EXPRESĂ SAU IMPLICITĂ, INCLUSIV, DAR FĂRĂ A SE LIMITA LA GARANȚIILE DE VANDABILITATE, ADECVARE PENTRU UN ANUMIT SCOP ȘI NEÎNCĂLCARE. ÎN NICIUN CAZ AUTORII SAU DEȚINĂTORII DREPTURILOR DE AUTOR NU VOR FI RĂSPUNZĂTORI PENTRU NICIO PRETENȚIE, DAUNĂ SAU ALTĂ RĂSPUNDERE, FIE ÎNTR-O ACȚIUNE CONTRACTUALĂ, DELICTUALĂ SAU DE ALTĂ NATURĂ, REZULTATĂ DIN, DIN CAUZA SAU ÎN LEGĂTURĂ CU ACEST PDF SAU CU UTILIZAREA SAU ALTE MODALITĂȚI DE FOLOSIRE A ACESTUI PDF.

Drepturi de autor © 2025 Flashcardo.com. Toate drepturile rezervate

Tipărire față-verso

Te rugăm să reții că aceste fișe de învățare sunt concepute pentru a fi tipărite față-verso. Dacă imprimanta ta nu poate tipări față-verso, descarcă fișierele PDF cu fișe individuale pentru tipărire.

Noțiuni de bază

tôi	bạn đại từ	anh ấy
cô ấy	nó	chúng tôi / chúng ta
các bạn	họ	cái gì
ai	ở đâu	tại sao
làm sao	cái nào	lúc nào
sau đó	nếu	thật sự
nhưng	bởi vì	không

el	tu	eu
noi	el/ea	ea
ce	ei/ele	voi
de ce	unde	cine
când	care	cum
chiar	dacă	apoi
nu	deoarece	dar

này	đó vật	tất cả
hoặc	và	đây
đó địa điểm	trái	phải
bây giờ	buổi chiều	buổi sáng 9:00-11:00
ban đêm	buổi sáng 6:00-9:00	buổi tối
buổi trưa	nửa đêm	giờ
phút	giây	ngày

tot	acela	acesta
aici	și	sau
dreapta	stânga	acolo
dimineață	după-amiază	acum
seară	zori	noapte
oră	miezul nopții	amiază
zi	secundă	minut

tuần	tháng	năm
hôm qua	hôm nay	ngày mai
thứ hai ngày	thứ ba ngày	thứ tư ngày
thứ năm	thứ sáu	thứ bảy
chủ nhật	đàn bà	đàn ông
tình yêu	bạn trai	bạn gái
bạn danh từ	hôn danh từ	tình dục

an	lună	săptămână
mâine	astăzi	ieri
miercuri	marţi	luni
sâmbătă	vineri	joi
bărbat	femeie	duminică
iubită	iubit	iubire
sex	sărut	prieten

trẻ em	con gái đại cương	con trai đại cương
mẹ	ba	má mẹ
cha	cha mẹ	con trai gia đình
con gái gia đình	em gái	em trai
chị gái	anh trai	chồng
vợ	mỗi / mọi	luôn luôn
thực ra	lần nữa	đã

băiat	fată	copil
mamă	tati	mami
fiu	părinți	tată
frate mai mic	soră mai mică	fiică
soț	frate mai mare	soră mai mare
mereu	fiecare	soție
deja	din nou	de fapt

ít hơn	phần lớn	nhiều hơn
không có	rất	ở ngoài
ở trong	xa	gần
bên dưới	bên trên	bên cạnh
phía trước	phía sau	mọi người
cùng nhau	khác	mùa xuân
mùa hè	mùa thu	mùa đông

mai mult	cel mai	mai puțin
afară	foarte	niciunul
aproape	departe	înăuntru
lângă	deasupra	dedesubt
toți	înapoi	înainte
primăvară	alt	împreună
iarnă	toamnă	vară

tháng một	tháng hai	tháng ba
tháng tư	tháng năm	tháng sáu
tháng bảy	tháng tám	tháng chín
tháng mười	tháng mười một	tháng mười hai
bắc	đông	nam
tây	thường xuyên	ngay lập tức
đột ngột	mặc dù	

martie	februarie	ianuarie
iunie	mai	aprilie
septembrie	august	iulie
decembrie	noiembrie	octombrie
sud	est	nord
imediat	deseori	vest
	deși	deodată

Numere

không	một	hai
ba	bốn	năm
sáu	bảy	tám
chín	mười	mười một
mười hai	mười ba	mười bốn
mười năm	mười sáu	mười bảy
mười tám	mười chín	hai mươi

2	1	0
5	4	3
8	7	6
11	10	9
14	13	12
17	16	15
20	19	18

hai mươi mốt	hai mươi hai	hai mươi sáu
ba mươi	ba mươi mốt	ba mươi ba
ba mươi bảy	bốn mươi	bốn mươi mốt
bốn mươi bốn	bốn mươi tám	năm mươi
năm mươi mốt	năm mươi lăm	năm mươi chín
sáu mươi	sáu mươi mốt	sáu mươi hai
sáu mươi sáu	bảy mươi	bảy mươi mốt

26	22	21
33	31	30
41	40	37
50	48	44
59	55	51
62	61	60
71	70	66

© 2025 Flashcardo.com

bảy mươi ba	bảy mươi bảy	tám mươi
tám mươi mốt	tám mươi bốn	tám mươi tám
chín mươi	chín mươi mốt	chín mươi lăm
chín mươi chín	một trăm	một trăm linh một
một trăm linh năm	một trăm mười	một trăm năm mươi mốt
hai trăm	hai trăm linh hai	hai trăm linh sáu
hai trăm hai mươi	hai trăm sáu mươi hai	ba trăm

80	77	73
88	84	81
95	91	90
101	100	99
151	110	105
206	202	200
300	262	220

© 2025 Flashcardo.com

ba trăm linh ba	ba trăm linh bảy	ba trăm ba mươi
ba trăm bảy mươi ba	bốn trăm	bốn trăm linh bốn
bốn trăm linh tám	bốn trăm bốn mươi	bốn trăm tám mươi bốn
năm trăm	năm trăm linh năm	năm trăm linh chín
năm trăm năm mươi	năm trăm chín mươi lăm	sáu trăm
sáu trăm linh một	sáu trăm linh sáu	sáu trăm mười sáu
sáu trăm sáu mươi	bảy trăm	bảy trăm linh hai

330	307	303
404	400	373
484	440	408
509	505	500
600	595	550
616	606	601
702	700	660

bảy trăm linh bảy	bảy trăm hai mươi bảy	bảy trăm bảy mươi
tám trăm	tám trăm linh ba	tám trăm linh tám
tám trăm ba mươi tám	tám trăm tám mươi	chín trăm
chín trăm linh bốn	chín trăm linh chín	chín trăm bốn mươi chín
chín trăm chín mươi	một nghìn	một nghìn không trăm linh một
một nghìn không trăm mười hai	một nghìn hai trăm ba mươi bốn	hai nghìn
hai nghìn không trăm linh hai	hai nghìn không trăm hai mươi ba	hai nghìn ba trăm bốn mươi lăm

770	727	707
808	803	800
900	880	838
949	909	904
1001	1000	990
2000	1234	1012
2345	2023	2002

© 2025 Flashcardo.com

ba nghìn	ba nghìn không trăm linh ba	bốn nghìn
bốn nghìn không trăm bốn mươi lăm	năm nghìn	năm nghìn sáu trăm bảy mươi tám
sáu nghìn	bảy nghìn	bảy nghìn tám trăm chín mươi
tám nghìn	tám nghìn chín trăm linh một	chín nghìn
chín nghìn không trăm chín mươi	mười nghìn	mười nghìn không trăm linh một
hai mươi nghìn không trăm hai mươi	ba mươi nghìn ba trăm	bốn mươi bốn nghìn
một trăm nghìn	năm trăm nghìn	một triệu

4000	3003	3000
5678	5000	4045
7890	7000	6000
9000	8901	8000
10.001	10.000	9090
44.000	30.300	20.020
1.000.000	500.000	100.000

sáu triệu	mười triệu	bảy mươi triệu
một trăm triệu	tám trăm triệu	một tỷ
chín tỷ	mười tỷ	hai mươi tỷ
một trăm tỷ	ba trăm tỷ	một nghìn tỷ

70.000.000	10.000.000	6.000.000
1.000.000.000	800.000.000	100.000.000
20.000.000.000	10.000.000.000	9.000.000.000
1.000.000.000.000	300.000.000.000	100.000.000.000

Verbe

biết	nghĩ	đến
đặt	lấy	tìm
nghe	làm việc	nói chuyện
cho	thích	giúp đỡ
yêu	gọi	chờ đợi
đứng	ngồi	đóng
mở cửa	thua	thắng

a veni	a gândi	a ști
a găsi	a lua	a pune
a vorbi	a lucra	a asculta
a ajuta	a plăcea	a da
a aștepta	a da un apel telefonic	a iubi
a închide	a se așeza	a sta
a câștiga	a pierde	a deschide

chết	sống động từ	bật
tắt	giết	làm bị thương
chạm	xem	uống
ăn	đi bộ	gặp
đặt cược	hôn động từ	đi theo
cưới	trả lời	hỏi
kéo	đẩy	ấn

a aprinde	a trăi	a muri
a răni	a ucide	a stinge
a bea	a privi	a atinge
a întâlni	a umbla	a mânca
a urmări	a săruta	a paria
a întreba	a răspunde	a se căsători
a apăsa	a împinge	a trage

đánh	bắt	chiến đấu
ném	chạy động từ	đọc
viết	sửa chữa	đếm
cắt	bán	mua
trả	học	mơ
ngủ	chơi	ăn mừng
thưởng thức	dọn dẹp	bắn

a lupta	a prinde	a lovi
a citi	a alerga	a arunca
a număra	a repara	a scrie
a cumpăra	a vinde	a tăia
a visa	a studia	a plăti
a sărbători	a se juca	a dormi
a împușca	a curăța	a se bucura

bảo vệ	tấn công	trộm
đốt	cứu	bay
khạc nhổ	đá động từ	cắn
thở	ngửi	khóc
hát	cười mỉm	cười
lớn lên	co lại	tranh luận
chia sẻ	cho ăn	trốn

a fura	a ataca	a apăra
a zbura	a salva	a arde
a mușca	a șuta	a scuipa
a plânge	a mirosi	a respira
a râde	a zâmbi	a cânta
a se certa	a se micșora	a crește
a ascunde	a hrăni	a împărți

cảnh báo	bơi	nhảy
nâng	đào	giao hàng
tìm kiếm	luyện tập	đi du lịch
vẽ	mở khóa	khóa
rửa	cầu nguyện	nấu ăn
nôn	la hét	trích dẫn
in	tính toán	kiếm tiền

a sări	a înota	a avertiza
a livra	a săpa	a ridica
a călători	a practica	a căuta
a încuia	a deschide	a picta
a găti	a se ruga	a spăla
a cita	a țipa	a vomita
a câștiga	a calcula	a tipări

Adjective

mới	cũ	ít
nhiều	sai	chính xác
xấu	tốt	hạnh phúc
ngắn	dài	nhỏ
lớn to	xinh đẹp	trẻ
già	màu trắng	màu đen
màu đỏ	màu xanh da trời	màu xanh lá cây

puțini/puține	vechi	nou
corect	greșit	mulți/multe
fericit	bun	rău
mic	lung	scurt
tânăr	frumos	mare
negru	alb	bătrân
verde	albastru	roșu

màu vàng	chậm	nhanh
vui vẻ	không công bằng	công bằng
khó	dễ	giàu
nghèo	khỏe	yếu
an toàn	mệt mỏi	tự hào
no bụng	bệnh	khỏe mạnh
tức giận	thấp đại cương	cao đại cương

rapid	lent	galben
corect	nedrept	amuzant
bogat	simplu	dificil
slab	puternic	sărac
mândru	obosit	sigur
sănătos	bolnav	plin
înalt	jos	furios

ngọt	chua	mềm
cứng	đáng yêu	ngu ngốc
điên khùng	bận rộn	cao người
thấp người	lo lắng	ngạc nhiên
cư xử tốt	ác độc	khéo léo
lạnh	nóng	màu cam
màu xám	màu nâu	màu hồng

moale	acru	dulce
prost	drăguț	tare
înalt	ocupat	nebun
surprins	îngrijorat	scund
deștept	rău	cuminte
portocaliu	fierbinte	rece
roz	maro	gri

nhàm chán	nặng	nhẹ
cô đơn	đói bụng	khát nước
buồn	dốc	bằng phẳng
hẹp	rộng	sâu
nông	lớn rất	bẩn
sạch sẽ	đầy	trống rỗng
đắt	rẻ	quyến rũ

ușor	greu	plictisitor
însetat	înfometat	singur
plat	abrupt	trist
adânc	lat	îngust
murdar	uriaș	puțin adânc
gol	plin	curat
sexy	ieftin	scump

lười biếng	dũng cảm	hào phóng
ướt	khô	ồn ào
yên tĩnh	nắng	nhiều mưa
sương mù tính từ	nhiều mây	

generos	curajos	leneș
zgomotos	uscat	umed
ploios	însorit	liniştit
	înnorat	începțoșat

Sport

thể dục dụng cụ	quần vợt	chạy danh từ
đạp xe	đánh golf	bóng đá
bóng rổ	bơi lội	lặn
đi bộ đường dài	chạy marathon	ba môn phối hợp
bóng bàn	cử tạ	quyền anh
cầu lông	trượt băng nghệ thuật	trượt ván tuyết
trượt tuyết	trượt tuyết băng đồng	khúc côn cầu trên băng

alergare	tenis	gimnastică
fotbal	golf	ciclism
scufundare	înot	baschet
triatlon	maraton	drumeție
box	haltere	tenis de masă
snow-board	patinaj artistic	badminton
hochei pe gheață	schi fond	schi

bóng chuyền	bóng ném	bóng chuyền bãi biển
bóng rugby	bóng gậy	bóng chày
bóng bầu dục Mỹ	bóng nước	nhảy cầu
lướt sóng	đua thuyền buồm	chèo thuyền
yoga	khiêu vũ	nhảy dù
cờ vua	đánh bài poker	bowling
múa ba lê		

volei de plajă	handbal	volei
baseball	crichet	rugbi
sărituri în apă	polo pe apă	fotbal american
canotaj	navigație	surfing
parașutism	dans	yoga
bowling	poker	șah
		balet

Animale

con lợn	con bò	con ngựa
con chó	con cừu	con khỉ
con mèo	con gấu	con gà
con vịt	con bướm	con ong
con cá	con nhện	con rắn
con hổ	con chuột	con thỏ
con sư tử	con lừa	con voi

cal	vacă	porc
maimuță	oaie	câine
găină	urs	pisică
albină	fluture	rață
șarpe	păianjen	pește
iepure	șoarece	tigru
elefant	măgar	leu

con chim bồ câu	con bọ	con muỗi
con ruồi	con kiến	con cá voi
con cá mập	con cá heo	con ốc sên
con ếch	con gấu trúc	con gấu Bắc cực
con chó sói	con gấu túi	con chuột túi
con hươu cao cổ	con cáo	con hà mã
con dơi	con quạ	con thiên nga

țânțar	gândac	porumbel
balenă	furnică	muscă
melc	delfin	rechin
urs polar	panda	broască
cangur	koala	lup
hipopotam	vulpe	girafă
lebădă	corb	liliac

con chim hải âu	con cú	con chim cánh cụt
con vẹt	con sâu bướm	con chuồn chuồn
con mực ống	con bạch tuộc	con cá ngựa
con hải cẩu	con sứa	con cua
con khủng long	con rùa cạn	con cá sấu

pinguin	bufniță	pescăruș
libelulă	omidă	papagal
căluț de mare	caracatiță	calmar
rac	meduză	focă
crocodil	țestoasă	dinozaur

Țări

Châu Âu	Châu Á	Châu Mỹ
Châu Phi	Vương quốc Anh	Tây Ban Nha
Thụy sĩ	Ý	Pháp
Đức	Thái Lan	Singapore
Nga	Nhật Bản	Israel
Ấn Độ	Trung Quốc	Hoa Kỳ
Mexico	Canada	Chile

America	Asia	Europa
Spania	Regatul Unit	Africa
Franța	Italia	Elveția
Singapore	Thailanda	Germania
Israel	Japonia	Rusia
Statele Unite ale Americii	China	India
Chile	Canada	Mexic

Brazil	Argentina	Nam Phi
Nigeria	Ma Rốc	Libya
Kenya	Algeria	Ai Cập
New Zealand	Úc	

Africa de Sud	Argentina	Brazilia
Libia	Maroc	Nigeria
Egipt	Algeria	Kenya
	Australia	Noua Zeelandă

Corp

đầu	mũi	tóc
miệng	tai	mắt
bàn tay	bàn chân	tim
não	cổ	mông
vai	đầu gối	chân
tay	bụng	ngực
lưng	răng	lưỡi

păr	nas	cap
ochi	ureche	gură
inimă	picior	mână
fund	gât	creier
picior	genunchi	umăr
sân	burtă	braț
limbă	dinte	spate

môi	ngón tay	ngón chân
dạ dày	phổi	gan
dây thần kinh	thận	ruột
trán	cằm	má cơ thể
râu	ngón cái	ngón tay út
ngón tay đeo nhẫn	ngón tay giữa	ngón tay trỏ
móng tay	gót chân	xương sống

deget de la picior	deget	buză
ficat	plămân	stomac
intestin	rinichi	nerv
obraz	bărbie	frunte
deget mic	deget mare	barbă
deget arătător	deget mijlociu	deget inelar
coloană vertebrală	călcâi	unghie

cơ bắp	xương cơ thể	bộ xương
xương sườn	đốt sống	bàng quang
tĩnh mạch	động mạch	âm đạo
tinh trùng	dương vật	tinh hoàn

schelet	os	mușchi
vezică	vertebră	coastă
vagin	arteră	venă
testicul	penis	spermă

Casă

cửa	nhà bếp	phòng tắm
phòng khách	phòng ngủ	vườn
gara	tường	tầng hầm
nhà vệ sinh nhà ở	cầu thang	mái nhà
cửa sổ tòa nhà	dao	tách
ly	đĩa	cốc
thùng rác	tô	bàn văn phòng

baie	bucătărie	ușă
grădină	dormitor	sufragerie
subsol	perete	garaj
acoperiș	scară	toaletă
ceașcă	cuțit	fereastră
pahar	farfurie	pahar
birou	castron	coș de gunoi

giường	gương	vòi hoa sen
ghế sô pha	ảnh	đồng hồ
bàn nhà	ghế nhà	hàng xóm
thang máy	ban công	gác xép
ống khói	muỗng gỗ	đũa
bộ dao nĩa	muỗng	nĩa
cái vá	nồi	chảo

duș	oglindă	pat
ceas	fotografie	canapea
vecin	scaun	masă
mansardă	balcon	lift
bețișor	lingură de lemn	horn
furculiță	lingură	tacâm
tigaie	oală	polonic

bóng đèn	giá sách	rèm
nệm	gối	chăn
kệ	ngăn kéo	tủ quần áo
xô	chổi	cái cân
giỏ đựng đồ giặt	bồn tắm	khăn tắm to lớn
xà phòng	giấy vệ sinh	khăn tắm nhỏ bé
bồn rửa mặt	cái thang	hộp thư

perdea	bibliotecă	bec
pătură	pernă	saltea
șifonier	sertar	raft
cântar	mătură	găleată
prosop de baie	cadă	coș de rufe
prosop	hârtie igienică	săpun
cutie poștală	scară	chiuvetă

hàng rào		

		gard

Mâncare

trứng	phô mai	sữa
cá	thịt	xương món ăn
dầu	bánh mì	đường món ăn
sô cô la	kẹo	bánh bông lan
nước	cà phê	trà
bia	rượu nho	sa lát
súp	món tráng miệng	bữa ăn sáng

lapte	brânză	ou
os	carne	pește
zahăr	pâine	ulei
prăjitură	bomboană	ciocolată
ceai	cafea	apă
salată	vin	bere
mic dejun	desert	supă

bữa trưa	bữa tối	pizza
kem	bơ	sữa chua
cá ngừ	cá hồi	giăm bông
thịt ba rọi	xúc xích	thịt gà tây
thịt gà	thịt bò	thịt heo
thịt cừu	bí ngô	nấm
nấm cục	tỏi	tỏi tây

pizza	cină	prânz
iaurt	unt	înghețată
jambon	somon	ton
carne de curcan	cârnat	bacon
carne de porc	carne de vită	carne de pui
ciupercă	dovleac	carne de miel
praz	usturoi	trufă

gừng	cà tím	khoai lang
cà rốt	dưa chuột	ớt
ớt chuông	củ hành	khoai tây
bông cải trắng	bắp cải	bông cải xanh
xà lách	rau chân vịt	tre
ngô	cần tây	đậu Hà Lan
hạt đậu	quả lê	quả táo

cartof dulce	vânătă	ghimbir
chili	castravete	morcov
cartof	ceapă	ardei
broccoli	varză	conopidă
bambus	spanac	salată
mazăre	țelină	porumb
măr	pară	fasole

quả ô liu	quả sung	quả chà là
quả dừa	quả hạnh nhân	hạt phỉ
đậu phộng	quả chuối	quả xoài
quả kiwi	quả bơ	quả dứa
dưa hấu	quả nho	dưa gang
quả mâm xôi	quả việt quất	quả dâu tây
quả anh đào	quả mận	quả mơ

curmală	smochină	măslină
alună	migdală	nucă de cocos
mango	banană	arahidă
ananas	avocado	kiwi
pepene galben	strugure	pepene verde
căpșună	afină	zmeură
caisă	prună	cireașă

quả đào	quả chanh	quả bưởi
quả cam	cà chua	bạc hà
sả	quế	vani
muối	tiêu	cà ri
thuốc lá thực vật	đậu hũ	giấm
mì sợi	sữa đậu nành	bột mì
gạo	yến mạch	lúa mì

grepfrut	lămâie	piersică
mentă	roșie	portocală
vanilie	scorțișoară	lămâiță
curry	piper	sare
oțet	tofu	tutun
făină	lapte de soia	tăiței
grâu	ovăz	orez

đậu nành	hạt	mật ong
mứt	kẹo cao su	bánh kếp
bánh quy	bánh pudding	bánh muffin
bánh rán vòng	nước tăng lực	nước cam
nước táo	sữa lắc	coca cola
sô cô la nóng	rượu cocktail	rượu rum
rượu whisky	rượu vodka	thực đơn

miere	nucă	soia
clătită	gumă de mestecat	gem
brioșă	budincă	fursec
suc de portocale	energizant	gogoașă
cola	milkshake	suc de mere
rom	cocktail	ciocolată caldă
meniu	votcă	whisky

hải sản	mì Ý	sushi
bắp rang bơ	khoai tây lát mỏng	cánh gà
khoai tây chiên	mù tạt	sốt mayonnaise
nước sốt cà chua	bánh mì kẹp	bánh mì kẹp xúc xích
bánh burger		

sushi	spaghete	fructe de mare
aripioare de pui	chipsuri	popcorn
maioneză	muștar	cartofi prăjiți
hotdog	sandviș	ketchup
		burger

© 2025 Flashcardo.com

Școală

sách	thư viện	bài tập về nhà
bài thi	bài học	khoa học
lịch sử	nghệ thuật	cây bút
bút chì	thứ nhất	thứ hai 2
thứ ba 3	thứ tư 4	nghiên cứu
bằng cấp	sân thể thao	từ điển
học kì	sổ tay	hình học

temă pentru acasă	bibliotecă	carte
științe	lecție	examen
pix	arte	istorie
al doilea	primul	creion
cercetare	al patrulea	al treilea
dicționar	teren de sport	grad
geometrie	caiet	semestru

chính trị học	triết học	kinh tế học
giáo dục thể chất	sinh học	toán học
địa lý	văn học	hóa học
vật lý	cái thước	cục tẩy
cái kéo	băng dính	keo dán
bút bi	kẹp giấy	ba phần trăm
một trăm phần trăm	không phần trăm	mét khối

economie	filozofie	politică
matematică	biologie	educație fizică
chimie	literatură	geografie
radieră	riglă	fizică
lipici	bandă adezivă	foarfecă
3%	agrafă de birou	pix cu bilă
metru cub	0%	100%

mét vuông	dặm	mét
mi-li-mét	xen-ti-mét	đề-xi-mét
phép cộng	phép trừ	phép nhân
phép chia	diện tích	thể tích
hình chữ nhật	hình vuông	tam giác
hình tròn	lít	mililít
tấn	kilôgam	gram

metru	milă	metru pătrat
decimetru	centimetru	milimetru
înmulțire	scădere	adunare
volum	arie	împărțire
triunghi	pătrat	dreptunghi
mililitru	litru	cerc
gram	kilogram	tonă

nam châm	kính hiển vi	cái phễu
phòng thí nghiệm	bài giảng	

pâlnie	microscop	magnet
	curs	laborator

Natură

tro	lửa	kim cương
mặt trăng	mặt trời	ngôi sao
hành tinh	bờ biển biển	hồ
rừng	sa mạc	đồi núi
đá danh từ	con sông	thung lũng
núi	đảo	đại dương
biển	băng	tuyết

diamant	foc	cenușă
stea	soare	Luna
lac	coastă	planetă
deal	deșert	pădure
vale	râu	piatră
ocean	insulă	munte
zăpadă	gheață	mare

bão táp	mưa	gió
cây	cỏ	hoa hồng
hoa	kim loại	đất
dung nham	than	cát
đất sét	tên lửa	vệ tinh
thiên hà	tiểu hành tinh	lục địa
đường Xích đạo	Nam cực	Bắc cực

vânt	ploaie	vijelie
trandafir	iarbă	copac
sol	metal	floare
nisip	cărbune	lavă
satelit	rachetă	argilă
continent	asteroid	galaxie
Polul Nord	Polul Sud	ecuator

suối	rừng nhiệt đới	hang
thác nước	bờ biển con sông	sông băng
động đất	miệng núi lửa	núi lửa
khí quyển	lũ lụt	sương mù danh từ
cầu vồng	tiếng sấm	tia chớp
cơn dông	nhiệt độ	bão nhiệt đới
bão	mây	cành cây

peșteră	pădure tropicală	izvor
ghețar	litoral	cascadă
vulcan	crater	cutremur
ceață	inundație	atmosferă
fulger	tunet	curcubeu
taifun	temperatură	furtună
ramură	nor	uragan

lá cây	rễ cây	thân cây
hạt giống	nhựa	cacbon điôxít
nguyên tử	sắt	ôxy
vàng	bạc	

trunchi	rădăcină	frunză
dioxid de carbon	plastic	sămânță
oxigen	fier	atom
	argint	aur

Transport

xe hơi	xe buýt	xe lửa
ga xe lửa	trạm dừng xe buýt	máy bay
tàu	xe tải	xe đạp
xe mô tô	xe taxi	đèn giao thông
bãi đậu xe	đường xe hơi	ắc quy
động cơ xe hơi	túi khí	vô-lăng
dây an toàn	lốp xe	cốp sau

tren	autobuz	mașină
avion	stație de autobuz	gară
bicicletă	autocamion	navă
semafor	taxi	motocicletă
baterie	șosea	parcare
volan	airbag	motor
portbagaj	pneu	centură de siguranță

máy bán vé	phòng bán vé	tàu điện ngầm
tàu cao tốc	đầu máy	xe điện
xe buýt trường học	xe buýt nhỏ	sân bay
hãng hàng không	máy bay trực thăng	hạng nhất
hạng phổ thông	hạng thương gia	áo phao
công ten nơ	tàu ngầm	tàu du lịch
tàu chở hàng	du thuyền	phà

metrou	casă de bilete	automat de bilete
tramvai	locomotivă	tren de mare viteză
aeroport	microbuz	autobuz școlar
clasă întâi	elicopter	linie aeriană
vestă de salvare	clasă business	clasă economică
navă de croazieră	submarin	container
feribot	iaht	portcontainer

hải cảng	xuồng cứu sinh	ra đa
đèn đường	vỉa hè	trạm xăng
công trường	vạch qua đường	tắc đường
đường cao tốc	xe tăng	máy xúc
máy kéo	rơ-moóc	xe tay ga
xe cáp treo		

radar	barcă de salvare	port
stație de alimentare	pavaj	iluminat stradal
ambuteiaj	trecere de pietoni	șantier de construcție
excavator	tanc	autostradă
scuter	remorcă	tractor
		telecabină

Oraș

bệnh viện	trường học	nhà ở
hóa đơn	chợ	siêu thị
căn hộ	trường đại học	nông trại
nhà thờ	nhà hàng	quán bar
phòng thể dục	công viên	nhà vệ sinh đại cương
bản đồ	xe cứu thương	cảnh sát đại cương
lính cứu hỏa đại cương	quốc gia	ngoại ô

casă	școală	spital
supermarket	piață	bon
fermă	universitate	apartament
bar	restaurant	biserică
toaletă	parc	sală de fitness
poliție	ambulanță	hartă
suburbie	țară	pompieri

ngôi làng	bảo hành	trung tâm mua sắm
tiệm thuốc	tòa nhà chọc trời	lâu đài
đại sứ quán	giáo đường Do Thái	ngôi đền
nhà máy	nhà thờ Hồi giáo	tòa thị chính
bưu điện	đài phun nước	câu lạc bộ đêm
băng ghế	sân golf	sân bóng đá
hồ bơi tòa nhà	sân quần vợt	thông tin du lịch

centru comercial	garanție	sat
castel	zgârie-nori	farmacie
templu	sinagogă	ambasadă
primărie	moschee	fabrică
club de noapte	fântână arteziană	poștă
stadion de fotbal	teren de golf	bancă
centru de informare turistică	teren de tenis	piscină

sòng bạc	phòng triển lãm nghệ thuật	bảo tàng
công viên quốc gia	quà lưu niệm	thủy cung
trượt nước	tàu lượn siêu tốc	công viên nước
vườn bách thú	sân chơi	cửa thoát hiểm tòa nhà
chuông báo cháy	bình cứu hỏa	đồn cảnh sát
tiểu bang	khu vực	thủ đô

muzeu	galerie de artă	cazino
acvariu	suvenir	parc național
parc acvatic	montagne russe	tobogan de apă
ieșire de urgență	loc de joacă	grădină zoologică
secție de poliție	extinctor	alarmă de incendiu
capitală	regiune	stat

Spital

tai nạn	bệnh nhân	phẫu thuật
viên thuốc	sốt	ho
phòng cấp cứu	khoa hồi sức tích cực	phòng chờ
thuốc aspirin	thuốc ngủ	ngày hết hạn
liều lượng	si-rô ho	tác dụng phụ
insulin	bột	viên nhộng
vitamin	thuốc giảm đau	kháng sinh

operație	pacient	accident
tuse	febră	pastilă
sală de așteptare	terapie intensivă	secție de urgență
dată de expirare	somnifer	aspirină
efect secundar	sirop de tuse	dozaj
capsulă	pudră	insulină
antibiotic	analgezic	vitamină

vi khuẩn	vi rút	đau tim
tiêu chảy	tiểu đường	đột quỵ
hen suyễn	ung thư	cúm
đau răng	cháy nắng	viêm họng
đau bụng	nhiễm trùng	dị ứng
chuột rút	đau đầu	ống tiêm
nạng	chụp X quang	máy siêu âm

infarct miocardic	virus	bacterie
atac vascular cerebral	diabet	diaree
gripă	cancer	astm
durere de gât	arsură solară	durere de măsea
alergie	infecție	durere de stomac
seringă	durere de cap	crampă
dispozitiv ultrasonic	fotografie cu raze X	cârjă

bó bột nhỏ bé	xe lăn	bó bột gãy xương
mạch	chấn thương	cấp cứu
chấn động	vết bỏng	gãy xương
thuốc tránh thai	thử thai	

ghips	scaun cu rotile	plasture
urgență	rană	puls
fractură	arsură	comoție
	test de sarcină	pilulă anticoncepțională

Meserii

bác sĩ	y tá	cảnh sát người
tổng thống	thuyền trưởng	thám tử
phi công	giáo sư	giáo viên
luật sư	thư ký	trợ lý
thẩm phán	quản lý	đầu bếp
tài xế taxi	tài xế xe buýt	người mẫu
nghệ sĩ	thủ tướng	dược sĩ

polițist	asistentă medicală	doctor
detectiv	căpitan	președinte
profesor	profesor	pilot
asistent	secretară	avocat
bucătar	manager	judecător
model	șofer de autobuz	șofer de taxi
farmacist	prim-ministru	artist

lính cứu hỏa người	nha sĩ	doanh nhân
chính trị gia	lập trình viên	tiếp viên hàng không
nhà khoa học	giáo viên mầm non	kiến trúc sư
kế toán viên	tư vấn viên	công tố viên
tổng quản lý	vệ sĩ	chủ nhà
bồi bàn	nhân viên bảo vệ	bộ đội
ngư dân	nhân viên vệ sinh	thợ sửa ống nước

antreprenor	dentist	pompier
stewardesă	programator	politician
arhitect	învățătoare	om de știință
procuror	consultant	contabil
proprietar	bodyguard	manager general
soldat	paznic	chelner
instalator	om de serviciu	pescar

thợ điện	nông dân	lễ tân
người đưa thư	thu ngân	thợ làm tóc
tác giả	nhà báo	nhiếp ảnh gia
nhân viên cứu hộ	ca sĩ	nhạc sĩ
diễn viên	phóng viên	huấn luyện viên
trọng tài		

recepționer	fermier	electrician
coafeză	casier	poștaș
fotograf	jurnalist	autor
muzician	cântăreț	salvamar
antrenor	reporter	actor
		arbitru

Afaceri

tiền	văn phòng	áp lực
bảo hiểm	nhân viên công ty	bộ phận
lương	địa chỉ	lá thư
số điện thoại	url	địa chỉ email
trang mạng	thư điện tử	chữ ký
thua lỗ	lợi nhuận	khách hàng
số tiền	thẻ tín dụng	mật khẩu

stres	birou	bani
departament	personal	asigurare
scrisoare	adresă	salariu
adresă de e-mail	url	număr de telefon
semnătură	e-mail	website
client	profit	pagubă
parolă	card de credit	sumă

máy rút tiền	thuế	phòng họp
danh thiếp	công nghệ thông tin	nhân sự
bộ phận pháp lý	kế toán	tiếp thị
bán hàng	đồng nghiệp	người sử dụng lao động
nhân viên người	chú thích	thuyết trình
bìa cứng	con dấu cao su	máy chiếu
bưu kiện	con tem	phong bì

sală de ședințe	taxă	bancomat
resurse umane	IT	carte de vizită
departament de marketing	departament de contabilitate	departament juridic
angajator	coleg	departament de vânzări
prezentare	notiță	angajat
proiector	ștampilă	dosar
plic	timbru	colet

trình duyệt	đầu tư	sàn giao dịch chứng khoán
tiền giấy	tiền xu	tiền lãi
khoản vay	số tài khoản	tài khoản ngân hàng

bursă	investiție	navigator
dobândă	monedă	bancnotă
cont bancar	număr de cont	împrumut

Dispozitive

điện thoại	bộ tivi	máy ảnh
đài radio	quạt	máy điều hòa
máy pha cà phê	máy nướng bánh mì	máy hút bụi
máy sấy tóc	ấm đun nước	máy rửa chén
bếp điện	lò nướng	lò vi sóng
tủ lạnh	máy giặt	điều khiển từ xa
tai nghe	chuột	bàn phím

cameră foto	televizor	telefon
aer condiționat	ventilator	radio
aspirator	prăjitor de pâine	cafetieră
mașină de spălat vase	ceainic	uscător de păr
cuptor cu microunde	cuptor	aragaz
telecomandă	mașină de spălat	frigider
tastatură	mouse	cască

ổ cứng	thanh USB	máy quét
máy in	màn hình	máy tính xách tay
rô bốt	loa	

scaner	memorie USB	harddisk
laptop	ecran	imprimantă
	difuzor	robot